

Bản án số: 110/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 25-7-2024

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thanh Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hải

2. Ông Nguyễn Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/TLST – HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2024, về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 66/2024/QĐST-HPT ngày 07 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bà Đỗ Thị N1, sinh năm 1987

Địa chỉ: khu phố Phước Thới, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt)

Bị đơn: Ông Lê Minh N, sinh năm 1982.

Địa chỉ: tổ 7, thôn 3, xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06-12-2023, quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Đỗ Thị N1 trình bày:

Bà N1 và ông Lê Minh N tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Long Sơn theo Giấy chứng nhận số 158, quyển số 01/2013. Vợ chồng chung sống hạnh phúc tại xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và quá trình chung sống với nhau có 01 bé trai tên: Lê N Huy, sinh ngày 17-5-2014 và tới cuối năm 2021 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn không giải quyết được do thường xuyên bất đồng quan điểm sống.

Vì thế bà N1 yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

Về hôn nhân: Bà Đỗ Thị N1 yêu cầu ly hôn với ông Lê Minh N.

Về con chung: Có 01 con chung là Lê N Huy, sinh ngày 17-05-2014. Bà N1 yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà N1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà N1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Lê Minh N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu quan điểm về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, thư kí, HĐXX đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Trong thời kỳ hôn nhân, ông N và bà N1 phát sinh mâu thuẫn, bà N1 xác định không còn tình cảm với ông N. Ông N không đến Tòa làm việc nên chưa thể hiện thiện chí, chủ động và quyết tâm hàn gắn mối quan hệ vợ chồng đã rạn nứt, chia rẽ của mình, cũng không tham gia hòa giải để có sự động viên, tác động nhằm cải thiện mối quan hệ vợ chồng. Nay bà N1 xác định tình cảm không còn, một mực xin ly hôn nên khả năng hàn gắn vợ chồng là không thể. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N1; Về con chung: Ông N và bà N1 có 01 con chung là cháu Lê N Huy, sinh ngày 17-05-2014. Cháu Huy đã đủ tuổi thể hiện nguyện vọng ở với ai khi bố mẹ ly hôn và cháu Huy có nguyện vọng ở với bà N1. Bà N1 có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huy, để đảm bảo nuôi dạy chăm sóc con tốt nhất thì việc giao cháu Huy cho bà N1 nuôi dưỡng là phù hợp; Về tài sản chung, nợ chung, cấp dưỡng nuôi con: Bà N1 không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Bà Đỗ Thị N1 có đơn khởi kiện về “Ly hôn” với ông Lê Minh N, có nơi cư trú tại thành phố Vũng Tàu nên xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Lê Minh N. Tại phiên tòa hôm nay, ông N mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và bà N1 có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của ông N và bà N1 không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ quy định pháp luật Tòa tiến hành giải quyết vắng mặt ông N và bà N1.

[2]. Về hôn nhân: Xét ông Lê Minh N và bà Đỗ Thị N1 chung sống và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ngày 02-11-2013, như vậy hôn nhân giữa ông N và bà N1 là hợp pháp.

Trong thời gian ông N và bà N1 chung sống với nhau, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo bà N1 là do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, không cùng quan điểm sống, không còn thương yêu nhau và cũng đã ly thân được một thời gian. Hai bên cũng đã cố gắng hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả.

Ông N vắng mặt tại các buổi làm việc và tại phiên tòa nên chưa thể hiện thiện chí, không tranh thủ sự tác động, động viên, hòa giải của pháp luật để hàn gắn hôn nhân giữa ông và bà N1. Ông N không tham gia tố tụng tại Tòa nên chưa thể hiện được nguyện vọng thiết tha muốn đoàn tụ của ông.

Do ông N vắng mặt, để xem xét yêu cầu của bà N1, Tòa đã tiến hành xây dựng hồ sơ, thu thập chứng cứ, xác minh tại địa phương theo quy định của pháp luật.

Nay bà N1 cương quyết ly hôn do không còn tình cảm với ông N nên khả năng đoàn tụ là rất khó khăn. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của bà N1 có cơ sở để xem xét nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về con chung: Ông N và bà N1 có 01 con chung là cháu Lê N Huy, sinh ngày 17-05-2014. Bà N1 có nguyện vọng tha thiết được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huy. Cháu Huy đã đủ tuổi theo quy định pháp luật được nêu quan điểm ý kiến về việc có nguyện vọng ở với ai khi bố mẹ ly hôn và cháu có nguyện vọng ở với bà N1. Hiện nay bà N1 cũng có công việc ổn định, có thu nhập. Vì vậy, để đảm bảo nuôi dạy chăm sóc cháu Huy được tốt nhất thì việc giao cháu Huy cho bà N1 nuôi dưỡng là phù hợp.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Bà N1 không yêu cầu Tòa giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà N1 phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 273 của Bộ Luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị N1.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Minh N và bà Đỗ Thị N1 ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Lê N Huy, sinh ngày 17-05-2014 cho bà Đỗ Thị N1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Ông Lê Minh N có quyền đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của các con, trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Bà N1 không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Đỗ Thị N1 nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002131 ngày 12-01-2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Bà N1 đã nộp xong án phí

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết) để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- THADS TP. Vũng Tàu;
- UBND X. Long Sơn, TP.VT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Mai